

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 296/2022/HS-PT

Ngày: 22-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Ông Nguyễn Chí Dũng.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Trương Tấn Hào- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 222/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn D, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D và kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nam; nơi cư trú: Ấp Long P, xã Long Khánh X, huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1972 và con bà Lê Thị L, sinh năm 1973.

Nhân thân: Ngày 24/01/2022, Nguyễn Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp xét xử và tuyên phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bị cáo chấp hành án xong vào ngày 08/6/2022).

Tiền sự: Ngày 19/6/2021, Nguyễn Văn D bị Công an xã Long Khánh X, huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt.

Tạm giam: Ngày 08/6/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn G, Trương Văn M, Nguyễn Hùng T cùng các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

Vụ án có bị cáo Trương Hoàng A kháng cáo vào ngày 04/7/2022, nhưng đến ngày 22/7/2022 Trương Hoàng A đã rút kháng cáo, Tòa án đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Trương Hoàng A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 03/9/2021 Nguyễn Văn D xuống bến sông nơi ghe của anh Võ Thanh T đang đậu thuộc thủy phận ấp Long P, xã Long Khánh X, huyện Hồng N trộm 01 bình ắc- quy 100 ampe và đem cất giấu trong bụi cây trên bờ gần đó rồi đi về nhà. Trên đường về nhà, D gặp Đỗ Bảo S đang điều khiển xe mô tô, D nhờ S chở đến bụi cây lấy bình ắc- quy đem đến tiệm phế liệu của anh Nguyễn Văn L ở ấp Long Thạnh X, xã Long Khánh X và nhờ S đem vào bán giùm, còn D ở ngoài chờ, anh L mua với giá 380.000 đồng, S nhận tiền rồi đưa cho D và chở đưa D về nhà.

Tiếp đến vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 03/9/2021, Trương Hoàng A, Trương Văn M, Hồ Bảo T và Nguyễn Văn G đến nhà Nguyễn Văn Bảo C chơi (địa chỉ ấp Long P, xã Long Khánh X, huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp), lúc này Trương Hoàng A hỏi Nguyễn Văn Bảo C có xuồng không? Chạy qua thành phố Hồng N (cách Sông Tiền) lấy đồ (nghĩa là lấy ma túy), C liền kêu cả nhóm đi ra ngoài sông chỗ khu đất lở thuộc ấp Long P, xã Long Khánh X và chỉ chiếc xuồng của người quen đang đậu dưới bến (thực ra là nói dối không phải xuồng người quen, mà là của ông Trần Văn T). Hoàng A, T kêu C chạy xe của T đi mua giùm 02 lít xăng để đề phòng khi trở về đổ vào xe mà chạy (vì xe hết xăng), tất cả những người còn lại thì ngồi đợi. C chạy đi mua xăng thì gặp Nguyễn Văn D liền nói: “*Nhóm Hoàng A chờ mày ở ngoài bến sông khu đất lở*”, rồi Cường chạy xe đi. Khoảng 20 phút sau, D đi ra bến sông gặp Hoàng A, T, M, G nên cả nhóm rủ đi thành phố Hồng N lấy ma túy về sử dụng, lúc này thì C mua xăng về tới. Cả nhóm xuống xuồng của ông Trần Văn T đang đậu dưới bến sông không ai trông coi lấy bơi đi, còn C chạy xe của T về nhà.

Sau khi xuống xuồng, D liền rủ cả nhóm đi trộm tài sản của người khác, thì tất cả đồng ý, nên cả nhóm bơi xuồng hướng lên trên ấp Long P khoảng 100 mét

gặp 01 chiếc ghe của ông Võ Thanh T đang đậu không ai trông coi nên cập xuống vào, D, T lên ghe lấy trộm 01 bình ắc- quy 100 ampe và 03 cal nhựa chứa khoảng 70 lít dầu diesel chuyển cho Hoàng A để xuống xuống, rồi tiếp tục bơi xuống ngược lại về hướng xã Long Khánh X. Khi đến ấp Long Thạnh X, xã Long Khánh X thấy 01 máy động cơ xăng của bà Ngô Thị T để trên xuống không ai trông coi nên cập xuống vào thì D, Hoàng A qua khiêng máy để qua xuống, Hoàng A kêu G nổ máy chạy qua hướng thành phố Hồng N. Trên đường đi, Hoàng A gọi điện thoại cho Nguyễn Hùng T (sử dụng điện thoại của C) nhờ bán tài sản vừa trộm được và hẹn gặp tại bến đò Mười Đ cũ, thuộc thủy phận thành phố Hồng Ngự. Khi chạy qua bến đò Mười Đ cũ cách khoảng 200 mét, gặp T nên cập xuống vào, T kêu T, M khiêng 01 cái bình ắc quy và 03 cal dầu để trong 01 cái trại trống, T kêu D, M ở lại chờ, còn Hoàng A, G, T, Trường chạy xuống theo hướng xuống xã An H, huyện Tam N. Khoảng 01 giờ sau chạy xuống quay lại điểm cũ, T lên bờ, còn Hoàng A, T, M, G, D chạy xuống về bến đò thuộc ấp Long T, xã Long Khánh X thì máy hết xăng. Lúc này, Hoàng A gọi điện thoại cho C kêu mua xăng đem xuống, nên C lấy xe của Huỳnh Văn H chở Dương Hữu N chạy xuống nhưng không có xăng, rồi N chở T, D, G về nhà.

Khoảng 30 phút sau, N chạy xe chở H đem xăng xuống, rồi H chở Hoàng A về nhà, Hoàng A trả điện thoại lại C kêu liên hệ số điện thoại trong máy để lấy ma túy về sử dụng. Lúc này, N, M, C chạy xuống qua thành phố Hồng N lấy ma túy của một người không biết tên và chạy xuống về đậu dưới bến sông nhà N nhờ N giữ, sau đó N gọi điện cho Hoàng A kêu rước về nhà Hoàng A để cùng sử dụng ma túy.

Sau khi nhận tài sản lấy trộm, đến vào khoảng 08 giờ ngày 04/9/2021, Nguyễn Hùng T đến bến sông nhà Nguyễn Văn Hoài T ở khóm An L, phường An Bình X, thành phố Hồng N, T hỏi T mua bình ắc- quy và dầu không, T gọi cho Nguyễn Hóc M cùng mua. M mua 01 cal dầu chứa khoảng 30 lít, giá 400.000 đồng, T mua 01 bình ắc- quy giá 600.000 đồng và 02 cal dầu chứa 24 lít giá 400.000 đồng. Trong lúc mua bán, T đổi bình ắc quy ngang với con gà trống của T, còn lại 800.000 đồng (cả tiền của Hóc M) Thanh trả cho T

Vật chứng thu giữ và xử lý:

02 (hai) bình ắc- quy loại 100A (ampe), nhãn hiệu dongnai; 70 (bảy) lít dầu Diesel; 03 (ba) cal nhựa, loại 30 lít; 01(một) máy động cơ xăng 6.5HP (mã lực), có dòng chữ KIBAO, có gắn láp máy bằng kim loại chiều dài 3,1m, đường kính 03cm; 01 (một) xuống bằng gỗ sao, chiều dài 08m, nơi rộng nhất của xuống là 1,5m, tải trọng 500kg. Đây là tài sản của ông Võ Thanh T, ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu xong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35/KLHĐĐGTS-TTHS ngày 28/10/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hồng Ngự kết luận: 02 (hai) bình ắc- quy loại 100A (ampe), nhãn hiệu dongnai, đã qua sử dụng, mua với giá: 1.000.000 đồng; 70 (bảy) lít dầu Diesel, mua vào với giá 1.121.000 đồng; 03 (ba) cal nhựa, loại 30 lít, đã qua sử dụng, mua vào với giá 45.000 đồng; 01(một) máy động cơ xăng 6.5HP (mã lực), có dòng chữ KIBAO, có gắn laptop máy bằng kim loại chiều dài 3,1m, đường kính 03cm, đã qua sử dụng, mua vào với giá 1.000.000 đồng; 01 (một) xuống bằng gỗ sao, chiều dài 08m, nơi rộng nhất của xuống là 1,5m, tải trọng 500kg, đã qua sử dụng, mua vào với giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trên là 4.666.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo D, Hoàng A, M, G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo Nguyễn Hùng T không thừa nhận hành vi phạm tội. Đối với Hồ Bảo T, trong quá trình điều tra đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

1. Căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.
2. Căn cứ vào Điều 17; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn G, Trương Văn M, Trương Hoàng A, đồng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hùng T, phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.
4. Hình phạt:
 - Căn cứ Điều 17; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.
 - Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn D 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 08/6/2022.
 - Căn cứ Điều 17; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự.
 - Xử phạt bị cáo: Trương Hoàng A 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Trương Hoàng A chấp hành án phạt tù.
 - Căn cứ Điều 17; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Trương Văn M 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Trương Văn M chấp hành án phạt tù.

- Căn cứ Điều 17; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn G 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Văn G chấp hành án phạt tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hùng T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Hùng T chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, buộc nộp tiền thu lợi bất chính, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/7/2022, bị cáo Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt để về với gia đình. Đến ngày 22/7/2022, bị cáo Nguyễn Văn D có văn bản rút toàn bộ kháng cáo.

Ngày 12/7/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 169/QĐ-VKSHN kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng N về áp dụng pháp luật đối với bị cáo Nguyễn Văn D, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận vào khoảng 19 giờ ngày 03/9/2021, bị cáo một mình lén lút xuống ghe của ông Võ Thanh T đang đậu tại bến sông thuộc thủy phận ấp Long P, xã Long Khánh X, huyện Hồng N lấy 01 bình ắc- quy 100ampe, rồi nhờ Đỗ Bảo S điều khiển xe mô tô chở đến bán cho ông Nguyễn Văn L được 380.000 đồng (theo định giá là 500.000 đồng). Tiếp đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày 03/9/2021 Nguyễn Văn D cùng với nhóm Hồ Bảo T, Nguyễn Văn G, Trương Văn M, Trương Hoàng A thực hiện liên tục hành vi lén lút lấy tài sản của ông Trần Văn T 01 xuống gổ (theo định giá 1.500.000 đồng), lấy của ông Võ Thanh T 03 cal nhựa chứa khoảng 70 lít dầu diesel, 01 bình ắc quy 100ampe (theo định giá 1.666.000 đồng), lấy của bà Nguyễn Thị T 01 máy động cơ xăng (theo định giá 1.000.000 đồng). Tổng giá trị tài sản các bị cáo lấy trộm được trong đêm theo định giá là 4.666.000 đồng (trong đó một mình bị cáo D trộm tài sản có giá trị 500.000 đồng và cùng với các bị cáo Hoàng A, G, T, M trộm tài sản có giá trị 4.166.000 đồng). Bị cáo thừa nhận phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo có kháng

cáo, nhưng sau đó có làm đơn rút lại kháng cáo, đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự thì bị cáo không có ý kiến, bị cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, mức án 01 năm tù áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên trong vụ án này, Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo Nguyễn Văn D có tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định của điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là chưa chính xác, bởi vì tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này (ngày 03/9/2021) thì bị cáo chưa có tiền án. Vì trước đó, ngày 24/7/2021 bị cáo D đã có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa bị kết án bằng Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy việc áp dụng tình tiết “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D là chưa đúng quy định pháp luật, gây bất lợi cho bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Đối với kháng cáo của bị cáo D, bị cáo đã rút kháng cáo, nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo theo quy định pháp luật. Trước đây, tại Quyết định số 268/2022/HSPT-QĐ ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với 02 bị cáo Nguyễn Văn D và Trương Hoàng A là chưa phù hợp vì trong vụ án còn có kháng nghị đối với bị cáo D chưa được xét xử, nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy một phần Quyết định đình chỉ số 268/2022/HSPT-QĐ ngày 26/8/2022 đối với bị cáo D, xem xét việc rút kháng cáo của bị cáo D tại phiên tòa phúc thẩm để xét xử vụ án được toàn diện, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Văn D không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm, lời khai của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở để xác định Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, không oan sai.

[2] Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo Nguyễn Văn D có tình tiết tăng nặng “tái phạm” là chưa chính xác, bởi vì tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này (ngày 03/9/2021) thì bị cáo D chưa có tiền án. Vì trước đó- vào ngày 24/7/2021, tuy bị cáo D đã có thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản” nhưng chưa bị kết án bằng Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Việc Tòa án cấp sơ thẩm coi lần “trộm cắp tài sản” ngày 03/9/2021 của bị cáo D thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp sửa quyết định của Bản án sơ thẩm, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D. Tuy nhiên, hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo D là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, phù hợp với nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với kháng cáo của bị cáo D, bị cáo đã rút kháng cáo, nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo theo quy định tại Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trước đây, tại Quyết định số 268/2022/HSPT-QĐ ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với 02 bị cáo Nguyễn Văn D và Trương Hoàng A là chưa phù hợp, vì trong vụ án vẫn còn kháng nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn D chưa được xét xử phúc thẩm. Do đó, việc xem xét nội dung rút kháng cáo của bị cáo D và xem xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự đối với bị cáo D tại phiên tòa phúc thẩm là đúng quy định của pháp luật. Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy một phần Quyết định đình chỉ số 268/2022/HSPT-QĐ ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đối với bị cáo Nguyễn Văn D,

phần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trương Hoàng A trong Quyết định này vẫn có hiệu lực thi hành kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ số 268/2022/HSPT-QĐ.

[5] Do bị cáo Nguyễn Văn D rút đơn kháng cáo và Viện kiểm sát kháng nghị nên bị cáo D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 169/QĐ-VKSHN ngày 12/7/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về việc không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về việc áp dụng pháp luật. Không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

2. Căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D. Phần Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn D có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên Bản án phúc thẩm.

Hủy một phần Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 268/2022/HSPT-QĐ ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn D. Phần quyết định đình chỉ đối với bị cáo Trương Hoàng A tại Quyết định này vẫn còn hiệu lực pháp luật, Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử đối với bị cáo Trương Hoàng A có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ số 268/2022/HSPT-QĐ ngày 26/8/2022.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù của bị cáo được tính từ ngày tạm giam (ngày 08/6/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện Hồng N;
- CQCSĐT huyện Hồng N;
- Đội THAHS và HTTP C A H. Hồng N
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh